

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2026-2027: Tuần 10 (Từ ngày 12/10/2026 đến ngày 18/10/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.
-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).

Lớp	THỨ HAI (12/10)		THỨ BA (13/10)		THỨ TƯ (14/10)		THỨ NĂM (15/10)		THỨ SÁU (16/10)		THỨ BẢY (17/10)		CHỦ NHẬT (18/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (08SV)		Trích đoạn kịch dài (24/51) T.Tường, T.Son P-2.2		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3				Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-Đa năng (13g-17g) Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (1/11) T.Hòa P-1.2 (ghép ĐĐ 30,31) Sử dụng MC 17g15-21g		Trích đoạn kịch dài (25/51) T.Tường, T.Son P-2.2		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		
Diễn viên K30A (25SV)	Trích đoạn kịch dài (21/51) T.Thịnh P-2.2	Diễn xuất trước ống kính (16/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Diễn xuất trước ống kính (17/25) C.Nga P-2.5 (Sử dụng MC)		Trích đoạn kịch dài (22/51) T.Thịnh P-2.2	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.4	Trích đoạn kịch dài (23/51) T.Thịnh P-2.2			
Diễn viên K30B (18SV)	Diễn xuất trước ống kính (16/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		Trích đoạn kịch dài (29/51) T.Liêm, T.Tường P-2.2		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.2	Trích đoạn kịch dài (30/51) T.Liêm, T.Tường P-2.3	Diễn xuất trước ống kính (17/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3			
Đạo diễn K31 (05SV)				Mỹ thuật sân khấu (1/12) C.Khanh P-1.2 (17g15-21g)	Phân tích tác phẩm sân khấu (12/12) Thi C.Yến HTB	Giáo dục chính trị (15/15) 3giờ C.Trúc P-1.4 (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC		Âm nhạc sân khấu (11/12) T.H.Thành P-1.1 (13g-17g) Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (2/11) T.Hòa P-1.2 (ghép ĐĐ 30,31) Sử dụng MC 17g15-21g		Mỹ thuật sân khấu (2/12) C.Khanh P-1.2 (17g15-21g)		Âm nhạc sân khấu (12/12) Thi T.H.Thành P-1.1 (13g-17g) Hóa trang (13/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)		

Lớp	Thứ Hai (12/10)		Thứ Ba (13/10)		Thứ Tư (14/10)		Thứ Năm (15/10)		Thứ Sáu (16/10)		Thứ Bảy (17/10)		Chủ Nhật (18/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Diễn viên K31A (26SV)	Múa			Kỹ thuật diễn viên 3 (12/51) T.Quang- HTA (13g-17g) Sử dụng MC	Phân tích tác phẩm sân khấu (12/12) Thi	Giáo dục chính trị (15/15) 3 giờ	Múa	Kỹ thuật diễn viên 3	Múa	Múa (15/15) Thi	Kịch câm			
	(13/15)						(14/15)	(SV tự tập)	(SV tự tập)		(1/11)			
	C.Quỳnh			Hóa trang sân khấu (8/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)	C.Yến HTB	C.Trúc P-1.4 (ghép ĐD, DV31) Sử dụng MC	C.Quỳnh	P-Đa năng	P-Đa năng	C.Quỳnh Phòng chờ: 1.1 Phòng thi: HTB	T.Cừu			
Diễn viên K31B (24SV)	Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3	Múa	Kỹ thuật diễn viên 3	Phân tích tác phẩm sân khấu (12/12) Thi	Giáo dục chính trị (15/15) 3 giờ	Múa	Kỹ thuật diễn viên 3 (20/51) C.Đức P-2.4 (13g-17g)	Múa	Múa (15/15) Thi	Kịch câm			
	(SV tự tập)	(18/51)	(13/15)	(19/51)			(SV tự tập)		(14/15)		(1/11)			
		C.Đức	C.Quỳnh	C.Đức	C.Yến	C.Trúc		Hóa trang sân khấu (7/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)	C.Quỳnh	C.Quỳnh Phòng chờ: 1.1 Phòng thi: HTB	T.Cừu			
	P-2.4	P-1.1 (Sử dụng MC)	P-Đa năng	P-Đa năng	HTB	P-1.4 (ghép ĐD, DV31) Sử dụng MC	P-2.4		HTB		P-Đa năng			
Đạo diễn K32 (08SV)	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật phát âm và luyện âm	Tiếng Anh	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật phát âm và luyện âm	Kỹ thuật đạo diễn 1	Tin Học	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới		Kỹ thuật đạo diễn 1				
	(7/29)	(9/11)	(5/30)	(7/12)	(10/11)	(8/35)	(4/19)	(8/12)		(9/35)				
	T.Quang P-1.1 (Sử dụng MC)	C.Vân P-Đa năng	C.Huyền P-1.4 (ghép CN,TT,ĐD32) Sử dụng MC	C.Yến HTB (ghép ĐD, DV32) Sử dụng MC	C.Vân P-Đa năng	T.Bảo P-2.3	T.Luân P-0.6 (ghép NA,ĐD32)	C.Yến HTB (ghép ĐD, DV32) Sử dụng MC		T.Bảo P-2.3				
Diễn viên K32A (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1		Kỹ thuật luyện âm và phát âm	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1	Tiếng anh	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật luyện âm và phát âm	Kỹ thuật diễn viên 1		
	(13/35)		(7/15)	(7/12)	(14/35)	(SV tự tập)	(3/30)	(8/12)	(15/35)	(SV tự tập)	(8/15)	(SV tự tập)		
	T.Sơn P-1.4 (Sử dụng MC)		T.Hồng P-2.4	C.Yến HTB (ghép ĐD, DV32) Sử dụng MC	T.Sơn P-1.1 (Sử dụng MC)	P-Đa năng	C.Ngân P-1.4 (ghép DV32A,B) Sử dụng MC	C.Yến HTB (ghép ĐD, DV32) Sử dụng MC	T.Sơn P-2.4	P-Đa năng	P-2.4	P-2.4		
Diễn viên K32B (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) P-2.4 (13g-17g)	Kỹ thuật diễn viên 1	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới		Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) P-2.4 (13g-17g)	Tiếng anh	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật diễn viên 1					
	(11/35)		(12/35)	(7/12)			(3/30)	(8/12)	(13/35)					
	C.Phượng	Kỹ thuật luyện âm và phát âm (9/15) C.Thương P-2.4 (17g15-21g)	C.Phượng P-1.2 (Sử dụng MC)	C.Yến HTB (ghép ĐD, DV32) Sử dụng MC		Kỹ thuật luyện âm và phát âm (10/15) C.Thương P-2.4 (17g15-21g)	C.Ngân P-1.4 (ghép DV32A,B) Sử dụng MC	C.Yến HTB (ghép ĐD, DV32) Sử dụng MC	C.Phượng P-1.1 (Sử dụng MC)					

Lớp	THỨ HAI (12/10)		THỨ BA (13/10)		THỨ TƯ (14/10)		THỨ NĂM (15/10)		THỨ SÁU (16/10)		THỨ BẢY (17/10)		CHỦ NHẬT (18/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K30 (09SV)				Đồ án TKTP đạo phồ- áo dài cách tân (7/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ		Đồ án TKTP đạo phồ- áo dài cách tân (8/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP đạo phồ- áo dài cách tân (9/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP đạo phồ- áo dài cách tân (10/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (1/18) T.Bùi Hiếu Đi thực hành					
Thiết kế thời trang K31 (12SV)		Kỹ thuật cắt may nâng cao (5/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Giáo dục chính trị (15/15) 3 giờ C.Trúc HTB (ghép TT,CN, NA,HH 31)		Đồ họa vi tính cơ bản (2/18) T.Luân P-0.6				Diễn họa thời trang (15/15) 1 giờ Thi C.Hoài P-0.3		Kỹ thuật cắt may nâng cao (6/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Kỹ thuật cắt may nâng cao (7/18) C.Lam CS2-946 THĐ		
Thiết kế thời trang K32 (18SV)	Luật xa gần (5/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC	Hình họa (13/39) C.Tuyển P-0.3	Tiếng anh (4/30) C.Huyền P-1.4 (ghép CN,TT,ĐD32) Sử dụng MC			Luật xa gần (6/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC		Tin học (4/19) T.Luân P-0.6 (ghép TT& TN32)	Hình họa (14/39) C.Tuyển P-0.2	Hình họa (15/39) C.Tuyển P-0.2				
Thiết kế công nghiệp K30 (08SV)			Tranh khắc gỗ (17/19) C.Tuyển P-0.3	Tranh khắc gỗ (18/19) C.Tuyển P-0.3		Tranh khắc gỗ (19/19) 2 giờ Thi C.Tuyển P-0.4	Thiết kế poster (22/35) T.Quang P-0.3	Thiết kế poster (23/35) T.Quang P-0.3			Thiết kế poster (24/35) T.Quang P-0.3	Thiết kế poster (25/35) T.Quang P-0.3		
Thiết kế công nghiệp K31 (14SV)	Hình họa nâng cao (29/29) 2 giờ Thi C.Hoài P-0.4		Giáo dục chính trị (15/15) 3 giờ C.Trúc HTB (ghép TT,CN, NA,HH 31)		Trang trí nâng cao (1/29) C.Hoài P-0.3	Trang trí nâng cao (2/29) C.Hoài P-0.3	Nguyên lý thiết kế (7/24) C.Phương P-0.4 (Sử dụng MC)	Nguyên lý thiết kế (8/24) C.Phương P-0.4 (Sử dụng MC)						
Thiết kế công nghiệp K32 (21SV)	Luật xa gần (5/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC		Tiếng anh (3/30) C.Huyền P-1.4 (ghép CN,TT,ĐD32) Sử dụng MC		Hình họa cơ bản (7/29) C.Tuyển P-0.4	Luật xa gần (6/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản (8/29) C.Tuyển P-0.2	Hình họa cơ bản (9/29) C.Tuyển P-0.2	Tin học (6/19) T.Luân P-0.6	Tin học (7/19) T.Luân P-0.6				

Lớp	THỨ HAI (12/10)		THỨ BA (13/10)		THỨ TƯ (14/10)		THỨ NĂM (15/10)		THỨ SÁU (16/10)		THỨ BẢY (17/10)		CHỦ NHẬT (18/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Nhiếp ảnh K30 (15SV)		Thực tập nghề nghiệp (1/23) T. Toan Thực tập tại doanh nghiệp	Thực tập nghề nghiệp (2/23) T. Toan Thực tập tại doanh nghiệp	Ảnh chân dung Studio (19/25) T.Khánh P-2.6	Ảnh phong cảnh (1/18) T.Khánh P-2.6 (Sử dụng MC)	Ảnh phong cảnh (2/18) T.Khánh Đi thực hành	Thực tập nghề nghiệp (3/23) T. Toan Thực tập tại doanh nghiệp	Ảnh chân dung Studio (20/25) T.Khánh P-2.6 (Sử dụng MC)				Ảnh chân dung Studio (21/25) T.Khánh P-2.6		
Nhiếp ảnh K31 (14SV)		Xử lý ảnh kỹ thuật số cơ bản (24/24) <u>Thi</u> T. Lê P-0.7	Giáo dục chính trị (15/15) 3 giờ C.Trúc HTB (ghép TT,CN, NA,HH 31)			Ý tưởng sáng tạo (5/15) T.Hiểu P-1.1 (Sử dụng MC)	Ý tưởng sáng tạo (6/15) T.Hiểu Đi thực hành	Ý tưởng sáng tạo (7/15) T.Hiểu Đi thực hành	Ảnh macro (1/18) T.Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)	Ảnh macro (2/18) T.Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)				
Nhiếp ảnh K32 (16SV)			Ổng kính (7/11) T. Lê P-2.6 (Sử dụng MC)	Ổng kính (8/11) T. Lê Đi thực hành	Pháp luật (1/6) C.Thu Hương P-1.2 (ghép NA, QL32) Sử dụng MC	Tiếng anh (5/15) C.Ngân P-1.2 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC	Tin học (4/19) T.Luân P-0.6 (ghép NA,DD32)		Nguyên lý ánh sáng (3/11) T.Toan Đi thực hành	Nguyên lý ánh sáng (4/11) T.Toan Đi thực hành	Ổng kính (9/11) T. Lê P-2.6 (Sử dụng MC)			
Hội họa K30 (09SV)		Ký họa có chủ đề (18/32) T.Công P-2.6	Ký họa có chủ đề (19/32) T.Công P-0.2	Ký họa có chủ đề (20/32) T.Công P-0.2	Hình họa màu 1 (29/29) 2giờ <u>Thi</u> C.Nhung P-1.17	Ký họa có chủ đề (21/32) T.Công P-2.6								
Hội họa K31 (30SV)	Hình họa nâng cao 1 (25/29) Nhóm A T.Nam P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (26/29) Nhóm A T.Nam P-0.2	Giáo dục chính trị (15/15) 3 giờ C.Trúc HTB (ghép TT,CN, NA,HH 31)		Hình họa nâng cao 1 (27/29) Nhóm A T.Nam P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (28/29) Nhóm A T.Nam P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (29/29) 2giờ <u>Thi</u> Nhóm A T.Nam P-1.1		Trang trí các hình học (11/21) C.Hoa P-0.4					
Hội họa K32 (18SV)	Luật xa gần (5/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC			Hình họa cơ bản 1 (11/29) T.Thắng P-0.4		Luật xa gần (6/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản 1 (12/29) T.Thắng HTB	Tin học (4/19) C.Trang P-0.7		Tiếng anh (4/15) C.Ngân P-1.4 (ghép HH,DL32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản 1 (13/29) T.Thắng P-0.4			

Lớp	THỨ HAI (12/10)		THỨ BA (13/10)		THỨ TƯ (14/10)		THỨ NĂM (15/10)		THỨ SÁU (16/10)		THỨ BẢY (17/10)		CHỦ NHẬT (18/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
HD Du lịch K31 (09SV)	Thực tế tuyển điểm Nam Trung Bộ								Anh văn chuyên ngành 2 (8/21) T.Hiếu P-1.3 (Sử dụng MC)	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 2 (8/15) T.Hiếu P-1.3 (Sử dụng MC)	Anh văn chuyên ngành 2 (9/21) T.Hiếu P-1.3 (Sử dụng MC)	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 2 (9/15) T.Hiếu P-1.3 (Sử dụng MC)		
HD Du lịch K32 (29SV)	Tin học (7/19) T.Luân P-0.6	Cơ sở văn hóa Việt Nam (3/12) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)		Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (5/15) C.Dịu P-1.3 (Sử dụng MC)		Tin học (8/19) T.Luân P-0.6			Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (6/15) C.Dịu P-1.4 (Sử dụng MC)	Tiếng anh (3/30) C.Kim Ngân P-1.4 (ghép HH,DL32) Sử dụng MC				
Quản lý văn hóa K30 (32SV)	Thực tập nghề nghiệp													
Quản lý văn hóa K31 (48SV)			Marketing văn hóa nghệ thuật (9/15) C.Kim Hương P-1.3 (Sử dụng MC)	Văn hóa gia đình (9/9) <u>Thi</u> C.Kim Trang P-1.1, 1.2	Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (1/12) T.Tuân P-1.3 (Sử dụng MC)	Biên tập chương trình nghệ thuật (1/12) C. Chi P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (2/12) T.Tuân P-1.3 (Sử dụng MC)							
Quản lý văn hóa K32 (42SV)		Tin học (4/19) Nhóm A T.Luân P-0.6		Tin học (4/19) Nhóm B T.Luân P-0.6	Pháp luật (1/6) C.Thu Hương P-1.2 (ghép NA, QL32) Sử dụng MC	Tiếng anh (4/30) C.Kim Ngân P-1.2 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC	Cơ sở văn hóa Việt Nam (4/15) C.Kim Trang P-1.2 (Sử dụng MC)		Cơ sở văn hóa Việt Nam (5/15) C.Kim Trang P-1.2 (Sử dụng MC)					

Lớp	Thứ Hai (12/10)		Thứ Ba (13/10)		Thứ Tư (14/10)		Thứ Năm (15/10)		Thứ Sáu (16/10)		Thứ Bảy (17/10)		Chủ Nhật (18/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 30A (40SV) 30B (45SV) 30C (39SV)	Thanh nhạc 5 (29) N6(5) N9(7) N12(5) N8(6) T.Thái Hòa, C.Trúc, T.Đạt, C.Thoa P-2.15, 2.16, 2.11, 2.9	Thanh nhạc 5 (29) N4(6) T.Ngân P-2.13	Thanh nhạc 5 (29) N5(7) T.Thiện P-2.8	Thanh nhạc 5 (29) N2(6) N11(8) N1(6) T.Hiền, T.Nam, C.Hân P-2.15, 2.12, 2.8	Thanh nhạc 5 (29) N14(5) N7(6) N13(6) N10(6) T.Vũ, C.Phương, C.Thùy, T.Đoàn P-2.10, 2.9, 2.14, 1.9	Thanh nhạc 5 (29) N9(8) N3(4) C.Trúc, C.Hoa P-2.9, 2.10	Thanh nhạc 5 (29) N5(8) N6(6) N8(7) N11(9) N12(6) T.Thiện, T.Thái Hòa, C.Thoa, T.Nam, T.Đạt P-2.8, 2.15, 1.9, 2.12, 2.13	Thanh nhạc 5 (29) N3(5) C.Hoa P-2.10	Thanh nhạc 5 (29) N13(7), N14(6), N10(7) C.Thùy, T.Vũ, T.Đoàn P-2.9, 2.8, 2.10	Thanh nhạc 5 (29) N2(7) N4(7) N7(7) N1(7) T.Hiền, T.Ngân, C.Phương, C.Hân P-2.15, 2.13, 2.10, 2.11	Kỹ thuật biểu diễn N1 (3/15) T. Hải HTA (N1,2,3,4,5,6,7)	Kỹ thuật biểu diễn N2 (3/15) T. Hải HTA (N8,9,10,11, 12,13,14)		
	Hát với ban nhạc N1 (8/18) T. Bình P-0.8 (N1,2,3)	Hát với ban nhạc N3 (8/18) T. Bình P-0.8 (N7,8,9)	Hát với ban nhạc N4 (8/18) T. Bình P-0.8 (N10,11,12)	Hát với ban nhạc N2 (8/18) T. Cường P-0.8 (N4,5,6)	Hát với ban nhạc N3 (9/18) T. Bình P-0.8 (N7,8,9)	Hát với ban nhạc N2 (9/18) T. Cường P-0.8 (N4,5,6)	Hát với ban nhạc N1 (9/18) T. Bình P-0.8 (N1,2,3)	Hát với ban nhạc N5 (8/18) T. Cường P-0.8 (N13,14)	Hát với ban nhạc N4 (9/18) T. Bình P-0.8 (N10,11,12)	Hát với ban nhạc N5 (9/18) T. Cường P-0.8 (N13,14)				
		Phân tích tác phẩm N2 (4/18) T. Thuận P-1.9 (N5,6,10,11, 12,13,14)						Ký xướng âm 5 N1 (4/15) C.Hạnh P-2.5 (N1,2,4)	Phân tích tác phẩm N1 (3/18) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3,4,7,8,9)	Ký xướng âm 5 N2 (4/15) C.Hạnh P-2.5 (N3,5,6)				
							Ký xướng âm 5 N5 (4/15) T.Thắng P-2.5 (N13,14)	Ký xướng âm 5 N3 (3/15) T. Duy P-1.17 (N7,8,9)		Ký xướng âm 5 N4 (4/15) T. Thành P-1.17 (N10,11,12)				

Lớp	THỨ HAI (12/10)		THỨ BA (13/10)		THỨ TƯ (14/10)		THỨ NĂM (15/10)		THỨ SÁU (16/10)		THỨ BẢY (17/10)		CHỦ NHẬT (18/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc	Thanh nhạc 3 (29)	Thanh nhạc 3 (29)	Thanh nhạc 3 (29)		Thanh nhạc 3 (29)	Thanh nhạc 3 (29)	Thanh nhạc 3 (29)	Thanh nhạc 3 (29)	Thanh nhạc 3 (29)	Thanh nhạc 3 (29)	Thanh nhạc 3 (29)			
	N1(15) N2(14) N3(14)	N10(15) N11(12) N13(12)	N7(13) N8(13) N9(13)		N1(16) N5(13)	N6(13) N12(13)	N4(14) N6(14)	N1(15) N7(14) N9(14) N11(13)	N3(15) N5 (14) N8(14) N13(13) N10(16)	N12 (14)	N4 (15)			
	T.Thiện, C.N.Trang, T.Đại Hòa	C.KhaLy, T.Đại, T.P.Cường	T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam		T.Thiện, C.Vy	C.K.Anh, T.Vũ	C.Hân, C.K.Anh	C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam, T.Đại	T.Đại Hòa, C.Vy, C.N.Anh, T.P.Cường, C.KhaLy	T.Vũ	C. Hân			
	P-2.8, 2.13, 2.10	P-2.12, 2.8, 1.17	P-2.9, 2.14, 2.12		P-2.8, 2.11	P-2.13, 2.8	P-2.9, 2.14	P-2.13, 2.8, 2.12, 2.9	P-2.11, 2.14, 2.12, 1.17, 2.13	P-2.8	P- 2.8			
31A (53SV)	Hợp xướng N2 (7/21) C. Lan		Tin học CN N4 (8/15) C. Thư				Hợp xướng N1 (7/21) C. Lan				Vũ đạo N2 (9/21) T. Nam	Vũ Đạo N3 (9/21) T.Nam		
31B (45SV)	HTA (N4,5,6,10, 11,12,13)		P-0.6 (N10,11)				HTA (N1,2,3,7,8,9)				HTB (N6,7,8,9)	HTB (N10,11,12,13)		
31C (43SV)	Ký xướng âm 3 N3 (7/15) C. Kim P-2.5	Ký xướng âm 3 N2 (8/15) T. Hùng P-2.5	Nhạc cụ phổ thông 2 N1 (8/15) C. Trinh P-2.7A,B (N1,2,3)	Nhạc cụ phổ thông 2 N6 (8/15) C. Bích P-2.7A,B (N12,13)	Nhạc cụ phổ thông 2 N6 (9/15) C. Bích P-2.7A,B (N12,13)	Ký xướng âm 3 N4 (7/15) T.Thuận P-1.9	Nhạc cụ phổ thông 2 N5 (9/15) C. Bích P-2.7A,B (N10,11)	Ký xướng âm 3 N5 (8/15) T. Hùng P-1.4	Nhạc cụ phổ thông 2 N3 (9/15) C. Bích P-2.7A,B (N6,7)	Ký xướng âm 3 N1 (5/15) T.P.Duy P-1.9	Hòa âm N2 (9/29) T.C.Minh P-1.9	Hòa âm N1 (9/29) T.C.Minh P-1.9		
			Tin học CN N5 (7/15) T. Tùng P-0.7 (N12,13)	Tin học CN N3 (7/15) T. Tùng P-0.7 (N7,8,9)							Tin học CN N1 (7/15) C.Ngọc Anh P-0.7 (N1,2,3)			

Lớp	Thứ Hai (12/10)		Thứ Ba (13/10)		Thứ Tư (14/10)		Thứ Năm (15/10)		Thứ Sáu (16/10)		Thứ Bảy (17/10)		Chủ Nhật (18/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc	Thanh nhạc 1 (29) N1(7) N2(6) N3(8) N4(6) N13(7) C.KhaLy, C.XyTa, C.M.Tú, T.Tú, T.Vinh P-2.12, 2.7A, 1.17, 1.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (29) N7(7) N8(7) C.Thoa, T.Vinh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (29) N9(6) N10(6) N11(6) N12(6) N17(6) C.An, C.M.Trang, T.Khoa, T.Hân, C.Hiền P-2.11, 2.15, 2.10, 2.13, 2.5	Thanh nhạc 1 (29) N13(8) N14(7) N15(6) N16(6) T.Vinh, T.Hoàn C.Trúc, T.Tú P-2.14, 2.11, 2.13, 2.9	Thanh nhạc 1 (29) N1(8) N5(6) N6(6) C.KhaLy, C.XyTa, C.Hà P-2.12, 2.13, 2.15	Thanh nhạc 1 (29) N8(8) N14(8) T.Vinh, T.Hoàn P-2.14, 2.11	Thanh nhạc 1 (29) N9(7) N2(7) N11(7) N12(7) C.An, C.XyTa, T.Khoa, T.Hân P-2.11, 2.16, 1.17, 2.10	Thanh nhạc 1 (29) N4(7) N6(7) N7(8) T.Tú, C.Hà, C.Thoa P-2.11, 2.14, 2.15	Thanh nhạc 1 (29) N5(7) N10(7) C.XyTa, C.M.Trang P-2.16, 2.15	Thanh nhạc 1 (29) N15(7) N16(7) N17(7) C.Trúc, T.Tú, C.Hiền P-2.12, 2.9, 2.14		Thanh nhạc 1 (29) N3(9) C.M.Tú P-2.8		
		Tiếng Anh Nhóm A (4/30) C. Huyền P-1.4 (N1,2,3,4,5,6)	Kỹ xướng âm 1 Nhóm 5 (4/15) C.Nga P-1.9 (N13,14,15)	Tiếng Anh Nhóm B (4/30) C. Huyền P-1.4 (N7,8,9,10,11,12)	Tiếng Anh Nhóm C (4/30) C. Huyền P-1.4 (N13,14,15,16,17)	Kỹ xướng âm 1 Nhóm 6 (5/15) T. Duy P-2.5 N16,17		Kỹ xướng âm 1 Nhóm 1 (3/15) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3)			Kỹ xướng âm 1 Nhóm 3 (4/15) C. Nga P-2.5 (N7,8,9)			
	32A (63SV)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm C (5/18) C. Nhã HTA (N13,14,15,16,17)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm A (5/18) C. Kim HTA (N1,2,3,4,5,6)	Kỹ xướng âm 1 Nhóm 2 (5/15) T. Hùng P-1.9 (N4,5,6)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm B (5/18) C. Nhã HTA (N7,8,9,10,11,12)			Kỹ xướng âm 1 Nhóm 4 (4/15) T. Thành HTA (N10,11,12)						
	32B (62SV)													
	32C (53SV)													
					Tin học Nhóm 2 (5/19) C. Ngọc P-0.7 (N3,4)		Tin học Nhóm 3 (4/19) C. Trang P-0.7 (N5,6)	Tin học Nhóm 9 (4/19) T. Luân P-0.6 (ghép TT32 & TN32-N17)				Tin học Nhóm 1 (5/19) C.Ngọc P-0.7 (N1,2)		
		Giáo dục thể chất Nhóm B (5/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (6/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (6/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (7/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (7/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)				